

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM TRONG DẠY HỌC NỘI DUNG “MỘT SỐ YẾU TỐ THỐNG KÊ” (TOÁN 6)

Nguyễn Ngọc Giang¹,
Nguyễn Thị Nga²,
Nguyễn Việt Dương^{3,+}

¹Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh;

²Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh;

³Trường THCS Võ Văn Tần, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

+ Tác giả liên hệ • Email: nvduong@ptithcm.edu.vn

Article history

Received: 18/7/2022

Accepted: 29/8/2022

Published: 20/9/2022

Keywords

Experiential activities,
statistical factors, students,
Math 6

ABSTRACT

In the 2018 General Education Program, experiential activities are defined as compulsory educational activities from grade 1 to grade 12. This study proposes a process of organizing experiential activities in teaching Mathematics in secondary schools. The proposed process was illustrated through the organization of the experiential activity “Collecting weekly temperature data in Ho Chi Minh City” in teaching the topic “Some statistical factors” in Math 6 textbook. To effectively organize experiential activities, teachers need to provide timely support for students in their learning process; create opportunities for students to experience, exchange and discuss in order to promote their proactiveness, initiative and interest in learning; thereby contributing to the development of learners' capacity, meeting the current educational innovation requirements.

1. Mở đầu

Theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, hoạt động trải nghiệm (HĐTN) là hoạt động giáo dục bắt buộc và được thực hiện xuyên suốt ở tất cả các môn học (Bộ GD-ĐT, 2018a). Thông qua các HĐTN, HS sẽ ghi nhớ và nắm vững kiến thức, rèn luyện kỹ năng, phát triển tư duy độc lập, chủ động giải quyết các vấn đề của môn học và thực tiễn đặt ra. HĐTN đòi hỏi HS phải chủ động, tích cực thực hiện các thao tác tư duy như tổng hợp, trừu tượng hóa, khái quát hóa kiến thức để giải quyết các nhiệm vụ hoặc tình huống toán học.

Đối với môn Toán, HĐTN được thể hiện qua từng chủ đề, giúp HS nhận thấy được toán học rất gần gũi với cuộc sống, từ đó các em sẽ hứng thú, yêu thích học tập môn Toán. Thống kê là một trong ba mạch kiến thức trọng tâm trong Chương trình giáo dục phổ thông môn Toán, giúp người học phân tích số liệu một cách khách quan và rút ra tri thức, thông tin chứa đựng trong các số liệu để đưa ra dự báo và quyết định đúng đắn. Theo Chương trình giáo dục phổ thông môn Toán 2018, nội dung Thống kê được đưa vào từ sách giáo khoa lớp 2 và kéo dài đến hết lớp 12 (Bộ GD-ĐT, 2018b). Tuy nhiên, việc tổ chức các HĐTN như thế nào để mang lại hiệu quả cao trong dạy học môn Toán ở trường phổ thông luôn là vấn đề cần được quan tâm nghiên cứu. Dưới đây, sau khi đưa ra khái niệm HĐTN, chúng tôi đề xuất quy trình tổ chức HĐTN trong dạy học môn Toán ở THCS và minh họa quy trình này thông qua tổ chức HĐTN “Thu thập dữ liệu về nhiệt độ trong tuần tại TP. Hồ Chí Minh” trong dạy học nội dung “Một số yếu tố thống kê” (Toán 6).

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Khái niệm “hoạt động trải nghiệm”

Theo Phạm Quang Tiệp (2017), HĐTN là hoạt động giáo dục, trong đó HS dựa trên sự tổng hợp kiến thức, nhóm kỹ năng khác nhau để trải nghiệm thực tiễn và tham gia các hoạt động cộng đồng dưới sự hướng dẫn, tổ chức của các nhà giáo dục, qua đó hình thành những phẩm chất chủ yếu, năng lực chung và một số năng lực đặc thù. Nguyễn Hữu Tuyển (2018) cho rằng, học tập thông qua HĐTN là quá trình người học được tiếp cận hoặc làm việc trực tiếp trên các đối tượng học tập, huy động kinh nghiệm của bản thân để nâng cao nhận thức về thế giới khách quan. Theo Đặng Thị Thủy Hồng (2020): HĐTN là các hoạt động giáo dục bắt buộc, trong đó HS huy động tổng hợp các kiến thức và kỹ năng từ nhiều lĩnh vực giáo dục khác nhau để trải nghiệm thực tiễn, tham gia hoạt động hướng nghiệp và hoạt động phục vụ cộng đồng dưới sự hướng dẫn và tổ chức của các nhà giáo dục; qua đó hình thành những phẩm chất chủ yếu, năng lực chung và một số năng lực thành phần đặc thù, nâng cao nhận thức về thế giới khách quan cho HS. Nguyễn Thị Chi (2016) cho rằng, HĐTN có các đặc trưng như tính linh hoạt, mềm dẻo, tăng cường sự tham gia của HS và khả năng phối hợp, liên kết giữa nhiều lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường. Theo Đinh Thị Kim

Toa (2019): HĐTN là hoạt động giáo dục do nhà giáo dục định hướng, thiết kế và hướng dẫn thực hiện, tạo cơ hội cho HS tiếp cận thực tiễn, thể nghiệm các cảm xúc tích cực, khai thác kinh nghiệm đã có và huy động tổng hợp kiến thức, kỹ năng của các môn học khác nhau để thực hiện nhiệm vụ được giao hoặc giải quyết vấn đề thực tiễn trong nhà trường, gia đình, xã hội, phù hợp với lứa tuổi; qua đó, chuyên hóa những kinh nghiệm đã trải qua thành tri thức mới, hiểu biết mới, kỹ năng mới, góp phần phát huy tiềm năng sáng tạo và khả năng thích ứng với cuộc sống, môi trường và nghề nghiệp trong tương lai.

Có nhiều quan điểm khác nhau về HĐTN. Trong bài báo này, chúng tôi đồng nhất quan điểm về HĐTN theo Chương trình giáo dục phổ thông - Chương trình tổng thể (Bộ GD-ĐT, 2018a): HĐTN ở tiểu học và HĐTN, hướng nghiệp ở THCS và THPT (gọi chung là HĐTN) là các hoạt động giáo dục bắt buộc, trong đó HS dựa trên sự huy động tổng hợp kiến thức, kỹ năng từ nhiều lĩnh vực giáo dục khác nhau để trải nghiệm thực tiễn, tham gia hoạt động hướng nghiệp và hoạt động phục vụ cộng đồng, dưới sự hướng dẫn và tổ chức của các nhà giáo dục, qua đó hình thành những phẩm chất chủ yếu, năng lực chung và một số năng lực đặc thù (như: năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, năng lực định hướng nghề nghiệp, năng lực thích ứng với những biến động trong cuộc sống,...).

2.2. Quy trình tổ chức hoạt động trải nghiệm trong dạy học môn Toán ở trung học cơ sở

Theo Chương trình giáo dục phổ thông - Chương trình tổng thể (Bộ GD-ĐT, 2018a): Các nội dung của HĐTN và hướng nghiệp ở THCS giúp HS củng cố thói quen tích cực, nền nếp trong học tập và sinh hoạt, hành vi giao tiếp ứng xử có văn hóa và tập trung hơn vào phát triển trách nhiệm cá nhân: trách nhiệm với bản thân, trách nhiệm với gia đình, cộng đồng; hình thành các giá trị của cá nhân theo chuẩn mực chung của xã hội; hình thành và phát triển năng lực giải quyết vấn đề trong cuộc sống; biết tổ chức công việc một cách khoa học; có hứng thú, hiểu biết về một số lĩnh vực nghề nghiệp, có ý thức rèn luyện những phẩm chất cần thiết của người lao động và lập được kế hoạch học tập, rèn luyện phù hợp với định hướng nghề nghiệp khi kết thúc giai đoạn giáo dục cơ bản. Do đó, khi tổ chức một HĐTN trong dạy học môn Toán ở THCS, GV cần thực hiện theo một quy trình nhất định để các HĐTN tích hợp trong các hoạt động học tập được khai thác một cách hợp lý, mang lại hiệu quả học tập tích cực đối với HS.

Tham khảo quy trình dạy học HĐTN của Kolb (2015), Trần Văn Hoan và Nguyễn Văn Thà (2020), chúng tôi đề xuất quy trình tổ chức HĐTN trong dạy học môn Toán ở THCS gồm các bước sau:

- *Bước 1: Giới thiệu HĐTN.* Trước khi tiến hành tổ chức dạy học, GV sẽ giới thiệu cho HS về HĐTN mà các em sẽ tham gia như: tên hoạt động, mục tiêu, nội dung, hình thức hoạt động. Do vậy, GV có thể giới thiệu HĐTN thông qua tranh ảnh, mô hình, các biểu tượng sinh động hoặc kể câu chuyện, đặt ra một tình huống gợi mở, dẫn dắt, giúp HS chủ động, hứng thú học tập.

- *Bước 2: Chuyển giao nhiệm vụ trải nghiệm cho HS.* GV sẽ truyền đạt một cách rõ ràng, ngắn gọn, đầy đủ nội dung, nhiệm vụ, thời gian, yêu cầu, thứ tự thực hiện, cách đánh giá kết quả HĐTN cho HS.

- *Bước 3: HS thảo luận về HĐTN.* HĐTN được GV thiết kế trước. HS thảo luận và đưa ra ý kiến để giải quyết nhiệm vụ của HĐTN theo các cách khác nhau, GV sẽ tổng kết lại ý kiến từ HS. Bên cạnh đó, GV sẽ lắng nghe ý kiến phản hồi và giải đáp những vướng mắc từ HS. GV có thể lưu ý cho HS các yếu tố như: đối tượng thực hiện, thời gian, nhiệm vụ từng nhóm, từng cá nhân.

- *Bước 4: Tổ chức cho HS tham gia HĐTN.*

+ *Trải nghiệm cụ thể.* GV tổ chức cho HS tham gia các HĐTN cụ thể thông qua các câu hỏi, trò chơi liên quan đến nội dung học tập, qua đó ôn tập, đánh giá được kiến thức, kỹ năng đã có của HS trước khi vào vấn đề mới.

+ *Quan sát, đối chiếu, phản hồi.* Sau khi trải nghiệm cụ thể, HS sẽ tìm hiểu, đưa ra các ý tưởng, nhận định về sự vật, hiện tượng. GV cần bao quát, kịp thời điều chỉnh, tạo điều kiện cho các nhóm (hoặc cá nhân) được tham gia trải nghiệm; ghi nhận những kết quả, ý tưởng mà HS đưa ra; sử dụng các câu hỏi gợi mở, hỗ trợ HS trong quá trình trải nghiệm và xử lý kết quả trải nghiệm.

+ *Hình thành tri thức mới.* Thông qua việc giải quyết các vấn đề, dưới sự tổ chức, hướng dẫn của GV, mỗi nhóm, cá nhân sẽ trình bày kết quả làm việc của nhóm mình. Từ đó, GV lựa chọn các cách giải quyết vấn đề phù hợp để hình thành kiến thức mới cho HS.

- *Bước 5: Đánh giá HĐTN.* Đây là bước cuối cùng và quan trọng nhất của HĐTN, GV đánh giá lại toàn bộ quá trình HĐTN, các mức độ đạt được về phẩm chất, năng lực của từng HS, giúp các em có cơ hội nhìn nhận, chiêm nghiệm lại các hoạt động mình đã trải qua, những gì làm được, chưa làm được, cần cố gắng ở kiến thức, kỹ năng nào. Bên cạnh đó, GV cần đánh giá thái độ, cảm xúc của HS khi tham gia HĐTN. HS lớp 6 đang ở giai đoạn chuyển giao từ trẻ em lên vị thành niên, việc được nhìn nhận, đánh giá kết quả các HĐTN của HS sẽ khiến các em hứng thú, say mê học tập và hình thành được thói quen tích cực.

- *Bước 6. Kết luận và vận dụng vào tình huống mới.* GV kết luận các vấn đề cốt lõi theo mục tiêu của HĐTN, vận dụng vào tình huống mới. HS vận dụng kết quả trải nghiệm vào giải quyết nhiệm vụ trong tình huống mới, từ đó giúp các em khắc sâu kiến thức vừa được lĩnh hội.

2.3. Tổ chức hoạt động trải nghiệm trong dạy học nội dung “Một số yếu tố thống kê” (Toán 6)

Thống kê có vai trò và ứng dụng rộng rãi trong khoa học kỹ thuật cũng như cuộc sống hàng ngày nên các HĐTN trong dạy học Thống kê rất phong phú, đa dạng. Tùy vào từng lớp học, đối tượng HS, GV lựa chọn mức độ khó của các hoạt động dạy học và cách tiến hành sao cho phù hợp. Dưới đây, chúng tôi tổ chức HĐTN: “*Thu thập dữ liệu về nhiệt độ trong tuần tại TP. Hồ Chí Minh*” trong dạy học nội dung “Một số yếu tố thống kê” trong chương trình sách giáo khoa Toán 6, tập 1 - Bộ sách Chân trời sáng tạo của Trần Nam Dũng và cộng sự (2021), gồm các bước như sau:

- *Bước 1: Giới thiệu HĐTN.* GV giới thiệu về HĐTN cho HS thông qua câu hỏi: *Em hãy thu thập dữ liệu về nhiệt độ trong tuần vừa qua (tức từ ngày 7/3/2022-13/3/2022) tại TP. Hồ Chí Minh, vẽ biểu đồ cột kép biểu diễn số liệu thu được và cho biết ngày nào có nhiệt độ cao nhất, ngày nào có nhiệt độ thấp nhất?*

+ *Mục tiêu của HĐTN:* HS biết vận dụng kiến thức thống kê vào thu thập và biểu diễn thông tin về nhiệt độ, vẽ biểu đồ cột, nhận xét được nhiệt độ của TP. Hồ Chí Minh trong tuần vừa qua.

+ *Thời gian:* 45 phút.

+ *Chuẩn bị:* Sách giáo khoa Toán 6 - Bộ sách Chân trời sáng tạo, giấy A0, thước kẻ, bút chì, bút màu để vẽ biểu đồ; sử dụng Nam châm để treo giấy A0 trên bảng, laptop hoặc điện thoại thông minh có kết nối Internet để tìm kiếm thông tin.

- *Bước 2: Chuyển giao nhiệm vụ trải nghiệm cho HS.*

+ *Hình thức hoạt động:* HS hoạt động theo nhóm. GV chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm cử một nhóm trưởng để phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong nhóm.

+ *Nội dung của hoạt động:* HS có thể sử dụng Internet để thu thập thông tin về nhiệt độ của TP. Hồ Chí Minh từ ngày 7/3/2022-13/3/2022, từ đó lập bảng thống kê và vẽ biểu đồ cột kép để biểu diễn dữ liệu thu thập được. Từ biểu đồ vẽ được, HS nêu nhận xét về sự biến đổi nhiệt độ trong tuần.

- *Bước 3: HS thảo luận về HĐTN.* HS thảo luận về nội dung của HĐTN, phân chia nhiệm vụ cho từng thành viên của nhóm. GV sẽ lắng nghe ý kiến phản hồi và giải đáp những vướng mắc của HS. Mỗi nhóm có khoảng 20 phút để hoàn thành HĐTN, 3 phút trình bày sản phẩm của nhóm mình.

- *Bước 4: Tổ chức cho HS tham gia HĐTN.*

+ *Giai đoạn 1: Trải nghiệm cụ thể.* Các nhóm tiến hành thực hiện HĐTN, HS sử dụng điện thoại hoặc laptop kết nối mạng để tìm kiếm thông tin dữ liệu về thời tiết của TP. Hồ Chí Minh trong tuần vừa qua (từ ngày 7/3/2022-13/3/2022). HS có thể đăng nhập vào trang web <https://www.accuweather.com>, hoặc <https://thoitiet.vn/ho-chi-minh> để tìm kiếm dữ liệu. Trong hoạt động này, HS được rèn luyện kỹ năng tìm kiếm thông tin trên mạng và lựa chọn thông tin cho phù hợp với HĐTN. Sau khi tìm kiếm được thông tin, HS chuyển sang hoạt động biểu diễn thông tin như bảng 1:

Bảng 1. Bảng dữ liệu thông tin

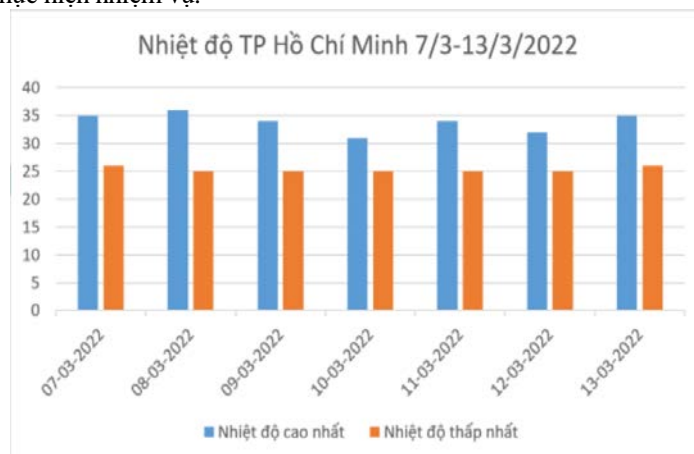
| STT | Thời gian | Nhiệt độ cao nhất | Nhiệt độ thấp nhất |
|-----|-----------|-------------------|--------------------|
| 1 | 7/3/2022 | 35 ⁰ C | 26 ⁰ C |
| 2 | 8/3/2022 | 36 ⁰ C | 25 ⁰ C |
| 3 | 9/3/2022 | 34 ⁰ C | 25 ⁰ C |
| 4 | 10/3/2022 | 31 ⁰ C | 25 ⁰ C |
| 5 | 11/3/2022 | 34 ⁰ C | 25 ⁰ C |
| 6 | 12/3/2022 | 32 ⁰ C | 25 ⁰ C |
| 7 | 13/3/2022 | 35 ⁰ C | 26 ⁰ C |

(Nguồn: <https://www.accuweather.com/vi/vn/ho-chi-minh-city/353981/march-weather/353981?year=2022>)

Sau khi biểu diễn dữ liệu trên biểu đồ, HS thực hiện vẽ biểu đồ cột kép biểu diễn nhiệt độ của TP. Hồ Chí Minh trong thời gian từ 7/3-13/3/2022. HS cần vẽ biểu đồ cột kép trên giấy A0 như hình 1.

+ *Giai đoạn 2: Quan sát, đối chiếu, phản hồi.* Sau khi trải nghiệm cụ thể, HS sẽ suy nghĩ, đề xuất ý tưởng. GV cần bao quát, kịp thời điều chỉnh, hướng HS vào triển khai các HĐTN; tạo điều kiện cho các nhóm (hoặc cá nhân)

đều được tham gia trải nghiệm; ghi nhận những kết quả, ý tưởng sáng tạo của HS; sử dụng các câu hỏi gợi mở, hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.



Hình 1. Biểu đồ nhiệt độ ở TP. Hồ Chí Minh từ ngày 7/3/2022-13/3/2022

+ *Giai đoạn 3: Hình thành tri thức mới.* Các nhóm trình bày sản phẩm là bảng số liệu, biểu đồ cột kép. Từ bảng dữ liệu thu được, HS dễ dàng nhận thấy, ngày có nhiệt độ cao nhất là ngày mùng 8/3/2022; ngày có nhiệt độ thấp nhất trong tuần là ngày 10/3/2022; nhiệt độ thay đổi, giảm ở giữa tuần và tăng vào cuối tuần.

Bên cạnh đó, các nhóm cũng nêu những khó khăn gặp phải khi tham gia HĐTN để được tháo gỡ, rút kinh nghiệm cho các HĐTN tiếp theo. Thông qua các HĐTN cụ thể, giúp HS rèn luyện kỹ năng sử dụng Internet để tìm kiếm, thu thập thông tin, kỹ năng biểu diễn thông tin bằng bảng thống kê và biểu đồ cột kép.

- *Bước 5: Đánh giá HĐTN.* Căn cứ vào các tiêu chí đánh giá HĐTN (xem bảng 2), GV đánh giá kết quả HĐTN của từng nhóm, có hình thức tuyên dương, khen thưởng các nhóm hoàn thành tốt HĐTN để tạo động cơ và hứng thú cho HS trong học tập. Bên cạnh đó, GV cũng nêu một số lỗi thường gặp của HS khi triển khai HĐTN, đó là một số nhóm còn lúng túng khi vẽ biểu đồ cột kép, biểu đồ còn chưa đẹp, tỉ lệ chia khoảng trên các trục còn chưa hợp lí nên biểu đồ không cân xứng, ..., từ đó giúp các em hiểu sâu kiến thức và biết cách khắc phục các lỗi sai thường gặp.

Bảng 2. Tiêu chí đánh giá HĐTN của các nhóm

| Các tiêu chí đánh giá | Nội dung của từng tiêu chí đánh giá | | Kết quả |
|---|---|-------------|---------|
| | Yêu cầu cụ thể | Điểm tối đa | |
| Quá trình tổ chức hoạt động của các nhóm (điểm tối đa 10) | Có sự tham gia tích cực của các thành viên trong nhóm (tất cả các thành viên đều tham gia HĐTN, hợp tác tích cực giữa các thành viên, thực hiện các công việc được nhóm trưởng phân công) | 3 | |
| | Có sự phản hồi tích cực của các thành viên (các thành viên tham gia nhận xét, góp ý, tranh luận, phản biện với các nhóm khác) | 4 | |
| | Biết cách giải quyết xung đột trong nhóm (khi tham gia HĐTN, các thành viên sẽ đưa ra các ý kiến và tranh luận khác nhau và cân có sự thống nhất) | 3 | |
| Thực hiện HĐTN (điểm tối đa 10) | Thời gian hoàn thành HĐTN đúng yêu cầu (thời gian hoàn thành được chia thành 3 mức: xếp thứ 1, thứ 2 và thứ 3; tương ứng với điểm số là 3, 2, 1) | 3 | |
| | Biết thu thập dữ liệu (thu thập dữ liệu chính xác, tìm được ngày có nhiệt độ cao nhất và ngày có nhiệt độ thấp nhất) | 4 | |
| | Thực hiện được đầy đủ theo các yêu cầu của HĐTN | 3 | |

| | | | |
|---|---|-----------|--|
| Đánh giá sản phẩm (điểm tối đa 10) | Nội dung có đầy đủ bảng số liệu, biểu đồ, nhận xét | 3 | |
| | Hình thức trình bày đẹp, rõ ràng, bố cục hợp lí trên khổ giấy A0 (bảng số liệu rõ ràng, biểu đồ đẹp; trên hai trục chọn được khoảng chia thích hợp với dữ liệu; nội dung nhận xét viết rõ ràng, sạch đẹp) | 7 | |
| Đánh giá bài thuyết trình của nhóm (điểm tối đa 10) | Nội dung thuyết trình đầy đủ (nêu được cách thu thập dữ liệu, cách tổ chức dữ liệu sau khi thu thập, cách vẽ biểu đồ, nhận xét biểu đồ) | 4 | |
| | Cách trình bày rõ ràng, mạch lạc, thu hút người nghe | 3 | |
| | Giải đáp được các câu hỏi của các nhóm khác | 3 | |
| Tổng điểm | | 40 | |

- Bước 6: *Kết luận và vận dụng vào tình huống mới.* GV đánh giá, tổng kết kết quả thực hiện nhiệm vụ của các nhóm, lưu ý HS về cách thu thập dữ liệu, cách biểu diễn dữ liệu nhiệt độ trên bảng thống kê, biểu đồ cột kép và cách đọc dữ liệu từ biểu đồ, bảng thống kê. Sau đó, GV đưa ra tình huống mới sau cho HS vận dụng những kiến thức đã học vào giải quyết:

Tình huống: Cho bảng điểm kiểm tra 15 phút môn Toán của lớp 6A1 và 6A5 như bảng 3.

Bảng 3. Bảng điểm kiểm tra 15 phút môn Toán của HS lớp 6A1 và 6A5

| STT | Họ tên | Lớp | Điểm | Họ tên | Lớp | Điểm |
|-----|-----------------------|-----|------|------------------------|-----|------|
| 1 | Phạm Nguyễn Phúc An | 6A1 | 8 | Hoàng Minh Anh | 6A5 | 10 |
| 2 | Vũ Xuân Quốc An | 6A1 | 9 | Phạm Thị Mai Anh | 6A5 | 7 |
| 3 | Lê Hoàng Anh | 6A1 | 8 | Nguyễn Ngọc Quốc Bảo | 6A5 | 9 |
| 4 | Trần Nam Anh | 6A1 | 7 | Nguyễn Thành Đạt | 6A5 | 9 |
| 5 | Vũ Lê Gia Bảo | 6A1 | 10 | Nguyễn Nhật Ánh Dương | 6A5 | 10 |
| 6 | Huỳnh Gia Hiếu | 6A1 | 10 | Lâm Gia Hân | 6A5 | 7 |
| 7 | Trần Gia Huy | 6A1 | 9 | Tô Gia Hân | 6A5 | 8 |
| 8 | Nguyễn Vĩnh Khang | 6A1 | 7 | Phan Nguyễn Hoàng Hiếu | 6A5 | 6 |
| 9 | Bùi Đức Khải | 6A1 | 6 | Nguyễn Phương Hồng | 6A5 | 9 |
| 10 | Thòng Gia Kiên | 6A1 | 7 | La Gia Hưng | 6A5 | 6 |
| 11 | Nguyễn Phúc Lâm | 6A1 | 8 | Hoàng Bảo Khanh | 6A5 | 8 |
| 12 | Phan Thị Khánh Linh | 6A1 | 9 | Nguyễn Gia Khiêm | 6A5 | 10 |
| 13 | Phạm Văn Đức Minh | 6A1 | 5 | Lê Kiều Đăng Khoa | 6A5 | 6 |
| 14 | Vương Nguyễn Thảo My | 6A1 | 7 | Trương Thiên Kỳ | 6A5 | 8 |
| 15 | Nguyễn Thiện Hải Ngân | 6A1 | 10 | Đỗ Hiệu Khánh Linh | 6A5 | 9 |
| 16 | Đặng Hiếu Nghĩa | 6A1 | 7 | Đại Gia Long | 6A5 | 10 |
| 17 | Phan Huỳnh Thanh Ngọc | 6A1 | 8 | Trần Phước Lực | 6A5 | 5 |
| 18 | Nguyễn Trọng Nhân | 6A1 | 10 | Hồ Thị Bảo Minh | 6A5 | 8 |
| 19 | Nguyễn Gia Bảo Nhi | 6A1 | 9 | Trần Ngọc Thảo My | 6A5 | 8 |
| 20 | Nguyễn Ngọc Tuyết Nhi | 6A1 | 8 | Nguyễn Thị Thu Nga | 6A5 | 8 |
| 21 | Vũ Lê Hoàng Phát | 6A1 | 10 | Phan Xuân Nghi | 6A5 | 9 |
| 22 | Đỗ Đức Phú | 6A1 | 8 | Hồ Nguyễn Thanh Nhân | 6A5 | 5 |
| 23 | Hoàng Đình Phúc | 6A1 | 4 | Nguyễn Đỗ Yến Nhi | 6A5 | 6 |
| 24 | Nguyễn Minh Quân | 6A1 | 10 | Trần Huỳnh Như | 6A5 | 9 |
| 25 | Trần Minh Quân | 6A1 | 9 | Trần Lê Tiến Phi | 6A5 | 8 |
| 26 | Đỗ Quyên | 6A1 | 10 | Hồ Tấn Phúc | 6A5 | 10 |
| 27 | Võ Việt Văn | 6A1 | 5 | Hồ Bảo Quý | 6A5 | 10 |
| 28 | Nguyễn Trần Sơn | 6A1 | 9 | Nguyễn Diễm Quỳnh | 6A5 | 8 |
| 29 | Nguyễn Thái | 6A1 | 10 | Nguyễn Đỗ Thanh Tài | 6A5 | 9 |
| 30 | Nguyễn Nhật Thanh | 6A1 | 6 | Trần Quốc Thái | 6A5 | 5 |

Em hãy điền tiếp dữ liệu vào bảng thống kê (xem bảng 4) dưới đây về điểm kiểm tra của 2 lớp 6A1 và 6A5, sau đó biểu diễn dữ liệu thu được trên biểu đồ cột kép.

Bảng 4. Bảng thống kê điểm kiểm tra 15 phút môn Toán của HS lớp 6A1 và 6A5

| Điểm số | Số HS lớp 6A1 đạt được | Số HS lớp 6A5 đạt được |
|---------|------------------------|------------------------|
| 4 | | |
| 5 | | |
| 6 | | |
| 7 | | |
| 8 | | |
| 9 | | |
| 10 | | |

Hoạt động vận dụng kiến thức vào tình huống mới giúp HS nắm vững kiến thức Thống kê về cách thu thập số liệu và biểu diễn dữ liệu trên các biểu đồ, cách đọc dữ liệu, từ đó nhận thấy thống kê rất gần gũi với cuộc sống hàng ngày. Ngoài ra, trong bước này, HS có thể chia sẻ kinh nghiệm để hoàn thành HĐTN một cách nhanh nhất.

3. Kết luận

Học tập thông qua trải nghiệm có vai trò rất quan trọng trong việc gắn giữa lí thuyết và thực tiễn, giúp HS hứng thú hơn trong học tập, phát huy được tính tự chủ, tự thể nghiệm và được tương tác với các bạn, từ đó hình thành các năng lực cốt lõi; được quan sát, tưởng tượng, dự báo, tham gia vào các khâu của hoạt động từ thiết kế, tổ chức đến kiểm tra, đánh giá kết quả học tập để có thể thích ứng nhanh với cuộc sống. Trong quá trình tổ chức HĐTN, GV đóng vai trò là người hướng dẫn, hỗ trợ, giám sát, tổ chức hoạt động cho HS; giúp các em chủ động, tích cực trong các hoạt động học tập, qua đó khơi gợi niềm đam mê khoa học, hình thành, phát triển các năng lực chung và năng lực đặc thù đối với môn học, đáp ứng yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Tài liệu tham khảo

- Bộ GD-ĐT (2018a). *Chương trình giáo dục phổ thông - Chương trình tổng thể* (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT).
- Bộ GD-ĐT (2018b). *Chương trình giáo dục phổ thông môn Toán* (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT).
- Đặng Thị Thúy Hồng (2019). Tổ chức một số hoạt động trải nghiệm trong dạy học môn Toán cho học sinh tiểu học. *Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt kì 2 tháng 5*, 55-60.
- Đinh Thị Kim Thoa (chủ biên, 2019). *Hướng dẫn tổ chức hoạt động trải nghiệm trung học cơ sở theo chương trình giáo dục phổ thông mới*. NXB Đại học Sư phạm.
- Kolb, D. A. (2015). *Experiential Learning: experience as the source of learning and development*. Englewood Cliffs, NJ: Prentice Hall.
- Nguyễn Hữu Tuyển (2018). Những yếu tố cơ bản ảnh hưởng đến thiết kế hoạt động trải nghiệm trong dạy học môn Toán ở trường trung học cơ sở. *Tạp chí Giáo dục*, 434, 49-53; 63.
- Nguyễn Thị Chi (chủ biên, 2016). *Tổ chức hoạt động giáo dục trải nghiệm sáng tạo cho học sinh tiểu học*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- Phạm Quang Tiệp (2017). Dạy học khoa học cho học sinh tiểu học theo hướng trải nghiệm. *Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt tháng 8*, 201-205.
- Trần Nam Dũng, Bùi Văn Nghị (đồng tổng chủ biên, 2021), Vũ Quốc Chung, Trần Đức Huyền (đồng chủ biên), Nguyễn Cam, Nguyễn Hắc Hải, Nguyễn Văn Hiến, Chu Thu Hoàn, Lê Văn Hồng, Đặng Thị Thu Huệ, Ngô Hoàng Long, Dương Bửu Lộc, Trần Luận, Huỳnh Ngọc Thanh, Chu Cẩm Thơ, Phạm Thị Diệu Thùy, Nguyễn Đăng Trí Tín (2021). *Toán 6* (tập 1, 2). NXB Giáo dục Việt Nam.
- Trần Văn Hoan, Nguyễn Văn Thà (2020). Vận dụng mô hình học trải nghiệm trong thiết kế và tổ chức dạy học học phần “Xác suất thống kê” cho sinh viên khối ngành Kinh tế, Trường Đại học Lạc Hồng. *Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt kì 2, tháng 5*, 85-89.